

Số: 26/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Quang, ngày 03 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 46/2024/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 05 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Vương Văn V**, sinh năm 1987; Dân tộc: Tày; Địa chỉ: **Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang.**

Bị đơn: Chị **Hoàng Thị H**, sinh năm 1999; Dân tộc: Tày; Địa chỉ: **Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang.**

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 05 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 05 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Vương Văn V** và chị **Hoàng Thị H**.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân:* Anh **Vương Văn V** và chị **Hoàng Thị H** thuận tình ly hôn.
 - Về nuôi con chung:* Chị **Hoàng Thị H** là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu **Vương Hoàng K**, sinh ngày 06/12/2019 cho đến khi cháu

đủ 18 tuổi. Anh **Vương Văn V** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì quyền lợi của con chung, sau này anh **Vương Văn V** và chị **Hoàng Thị H** có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh **Vương Văn V** tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 06/5/2024 theo biên lai số 0002083. Chị **Hoàng Thị H** không phải chịu án phí.

Trả lại anh **Vương Văn V** số tiền tạm ứng án phí đã nộp còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Vĩnh Phúc (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đàm Thị Tư